

Số: 556 /CBTT - HLC

Hạ Long, ngày 20 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông của Công ty.

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Quý cổ đông của Công ty như sau:

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM –VINACOMIN

- Mã chứng khoán: HLC

- Địa chỉ trụ sở: Số 1, phố Tân Lập, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại liên hệ: 02033.825339

Fax: 02033.821203

- Email:....

Website: <https://halamcoal.com.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố

- BCTC năm 2023 đã được kiểm toán.

BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng);

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 2023):

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2023):

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 553 /HLC-KTTC
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
năm 2023 trước và sau Kiểm toán

Hạ Long, ngày 20 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Các cổ đông của Công ty.

Thực hiện nội dung của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính và các văn bản quy định của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2023 trước và sau kiểm toán của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023 Sau kiểm toán	Năm 2023 Trước kiểm toán	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế	99.167.556.270	88.521.260.823	10.646.295.447

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 sau kiểm toán tăng so với trước kiểm toán 10.646.295.447 đồng là do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh giá mua than theo Quyết định số 422/QĐ-TKV ngày 05/03/2024.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trên Báo cáo tài chính là hoàn toàn chính xác và có tính minh bạch cao.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Lưu: VP; KTTC (2)



Vũ Ngọc Thắng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 554 /HLC-KTTC

Hạ Long, ngày 20 tháng 03 năm 2024

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
năm 2023 so với cùng kỳ năm trước trên
Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Các cổ đông của Công ty.

Thực hiện nội dung của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính và các văn bản quy định của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với cùng kỳ năm trước trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế	99.167.556.270	82.242.355.928	16.925.200.342

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 tăng so với cùng kỳ năm trước 16.925.200.342 đồng là do năm 2023 tình hình sản xuất của Công ty ổn định, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam giao.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trên Báo cáo tài chính là hoàn toàn chính xác và có tính minh bạch cao.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Lưu: VP; KTTC (2)



Vũ Ngọc Thắng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số 555 /HLC-KTTC
V/v: Giải trình số liệu dùng để so sánh chỉ tiêu
trên Báo cáo tài chính năm 2023

Hạ Long, ngày 20 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Các cổ đông của công ty.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin.

Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin xin được giải trình về số liệu dùng để so sánh chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

Số liệu dùng để so sánh các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2023 là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam, có thực hiện hồi tố một số chỉ tiêu đầu năm trên Bảng cân đối kế toán năm 2023; số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023, chi tiết như sau:

1. Bảng cân đối kế toán

Chỉ tiêu	Mã số	01/01/2023 (đã trình bày trên báo cáo năm trước)	Điều chỉnh hồi tố	01/01/2023 (trình bày lại)
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1 787 837 551 391	4 522 796 594	1 792 360 347 985
Tài sản dài hạn khác	260	174 224 514 765	4 522 796 594	178 747 311 359
Chi phí trả trước dài hạn	261	163 507 333 019	4 522 796 594	168 030 129 613
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	2 860 263 353 681	4 522 796 594	2 864 786 150 275
NỢ PHẢI TRẢ	300			
Nợ ngắn hạn	310	2 487 698 623 902	904 559 319	2 488 603 183 221
Thuế và khoản phải nộp Nhà nước	313	1 661 975 541 123	904 559 319	1 662 880 100 442
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	98 731 073 594	904 559 319	99 635 632 913
Vốn chủ sở hữu	410	372 564 729 779	3 618 237 275	376 182 967 054
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	372 564 729 779	3 618 237 275	376 182 967 054
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	78 624 118 653	3 618 237 275	82 242 355 928
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	78 624 118 653	3 618 237 275	82 242 355 928

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã số	01/01/2023 (đã trình bày trên báo cáo năm trước)	Điều chỉnh hồi tố	01/01/2023 (trình bày lại)
Giá vốn hàng bán	11	3 361 035 845 789	- 4 522 796 594	3 356 513 049 195
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	390 321 795 080	4 522 796 594	394 844 591 674
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)-(24+25)]	30	97 960 807 504	4 522 796 594	102 483 604 098
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	99 021 551 905	4 522 796 594	103 544 348 499
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31 114 614 998	904 559 319	32 019 174 317
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	78 624 118 653	3 618 237 275	82 242 355 928

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Chỉ tiêu	Mã số	01/01/2023 (đã trình bày trên báo cáo năm trước)	Điều chỉnh hồi tố	01/01/2023 (trình bày lại)
Lợi nhuận trước thuế	01	99 021 551 905	4 522 796 594	103 544 348 499
Lợi nhuận từ hoạt động KD trước thay đổi vốn lưu động	08	638 457 412 545	4 522 796 594	642 980 209 139
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	93 016 944 240	- 4 522 796 594	88 494 147 646

Lý do hồi tố: Thực hiện Quyết định số 196/QĐ-TTr ngày 18/9/2023 của Bộ tài chính về việc thanh tra tài chính tại TKV; Biên bản số 03/BBTTr-TKV ngày 03/11/2023 về kết quả thanh tra tại Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin, theo đó Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung của năm 2022 là 904.559.319 đồng; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này tăng 3.618.237.275 đồng; chi phí trả trước dài hạn tăng 4.522.796.594 đồng.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Lưu: VP; KTTTC (2)


Vũ Ngọc Thắng